

Số: 612/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 3 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh (lần 3) giá khởi điểm để bán đấu giá tài sản là máy móc thiết bị sản xuất tôn và vật tư thu hồi khi thực hiện giải thể Công ty TNHH MTV Cà phê Buôn Ma Thuột

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 137/2010/TT-BTC ngày 15/9/2010 của Bộ Tài chính về quy định việc xác định giá khởi điểm của tài sản nhà nước bán đấu giá;

Căn cứ Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 09/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá tài sản là máy móc thiết bị sản xuất tôn, xà gồ và vật tư thu hồi khi thực hiện giải thể Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Ma Thuột; Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 và Quyết định số 1997/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh giá khởi điểm để bán đấu giá tài sản là máy móc thiết bị sản xuất tôn, xà gồ và vật tư thu hồi khi thực hiện giải thể Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Ma Thuột;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng giải thể Công ty TNHH MTV Cà phê Buôn Ma Thuột tại Tờ trình số 03/TTr-HĐGT ngày 14/3/2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh giá khởi điểm quy định tại Quyết định số 1997/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh để tổ chức bán đấu giá đối với hệ thống máy móc thiết bị sản xuất tôn, xà gồ và vật tư thu hồi tại Công ty TNHH MTV Cà phê Buôn Ma Thuột là 608.021.000 đồng (Sáu trăm lẻ tám triệu, không trăm hai mươi một ngàn đồng), theo phụ lục chi tiết đính kèm.

**Điều 2.** Các nội dung khác không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, vẫn thực hiện theo Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Hội đồng

giải thể Công ty TNHH MTV Cà phê Buôn Ma Thuột và Thủ trưởng các đơn vị  
có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận*

- Như điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (TVT-12b)

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**

## CHI TIẾT HẠNG MỤC PHÊ DUYỆT LẠI GIÁ KHỞI ĐIỂM

(Kèm theo Quyết định số 61.2/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh)

STT	Hạng mục	Năm đưa vào sử dụng	Số lượng	ĐVT	CLCL (%)	Giá trị thẩm định	
						Đơn giá	Thành tiền
<b>I</b>	<b>Máy móc thiết bị</b>						<b>447.995.000</b>
01	Công trục 5 tấn	2010	01	Bộ	30%	290.600.000	87.180.000
02	Máy cán tôn 2 tầng	2010	01	Máy	35%	635.700.000	222.495.000
03	Máy cán xà gồ C200	2010	01	Máy	35%	395.200.000	138.320.000
<b>II</b>	<b>Tôn, thép lá, sắt hộp</b>						<b>160.026.000</b>
01	Tôn các loại		2.079	Kg	Chưa qua sử dụng	20.000	41.580.000
02	Thép lá các loại		7.999	Kg	Chưa qua sử dụng	14.000	111.986.000
03	Sắt hộp		380	Kg	Chưa qua sử dụng	17.000	6.460.000
	<b>Tổng cộng</b>						<b>608.021.000</b>

*Trần*